

Ngày	33,500 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.9%	-5.6%	-13.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,800 - 42,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	16,750
Số lượng CPLH (CP)	500,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,505
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.09
EPS	51
P/E	661.1

DT thuần

Q1/24

4,797

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 431| 9.9%

YoY: ▲ 327| 7.3%

LN trước thuế

Q1/24

14.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼31.3| -68.0%

YoY: ▲ 9.65| 192%

LN sau thuế

Q1/24

10.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼21.1| -67.7%

YoY: ▲ 9.48| 1829%

ROA

2023

0.3%

+/- YoY: ▲ 0.4%

DT thuần

2023

23,031

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 5,727| 33.1%

LN trước thuế

2023

92.3

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 44.7| 94.0%

LN sau thuế

2023

62.3

tỷ VNĐ

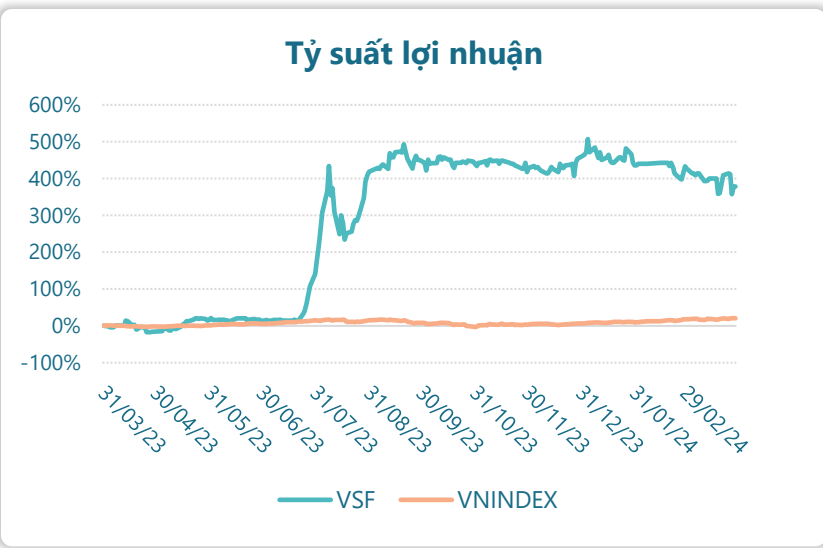
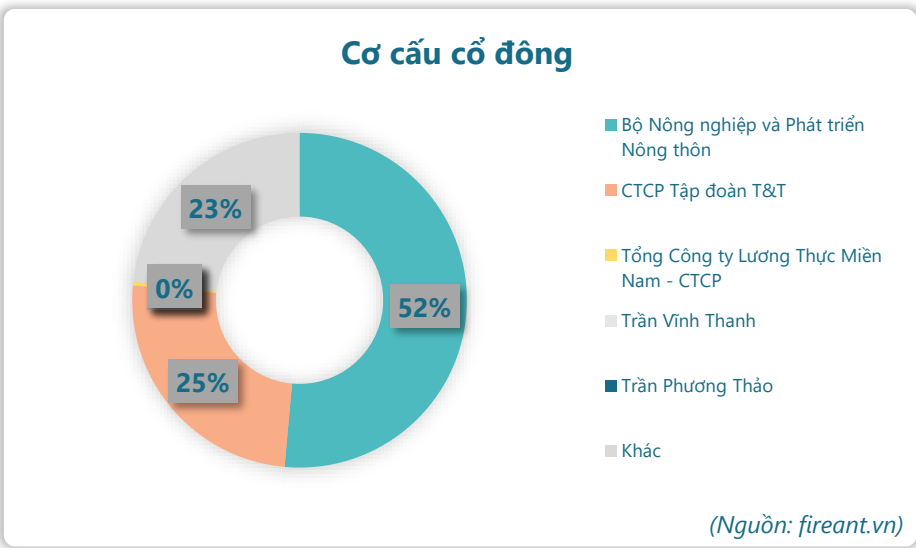
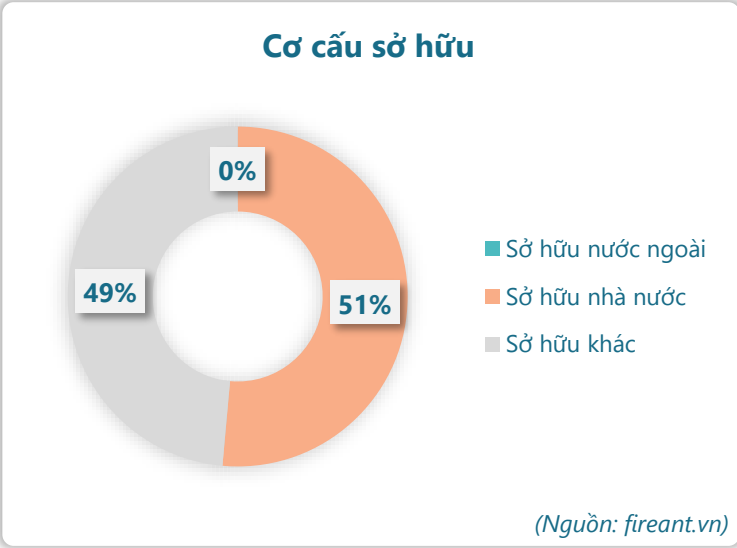
YoY: ▲ 41.2| 195%

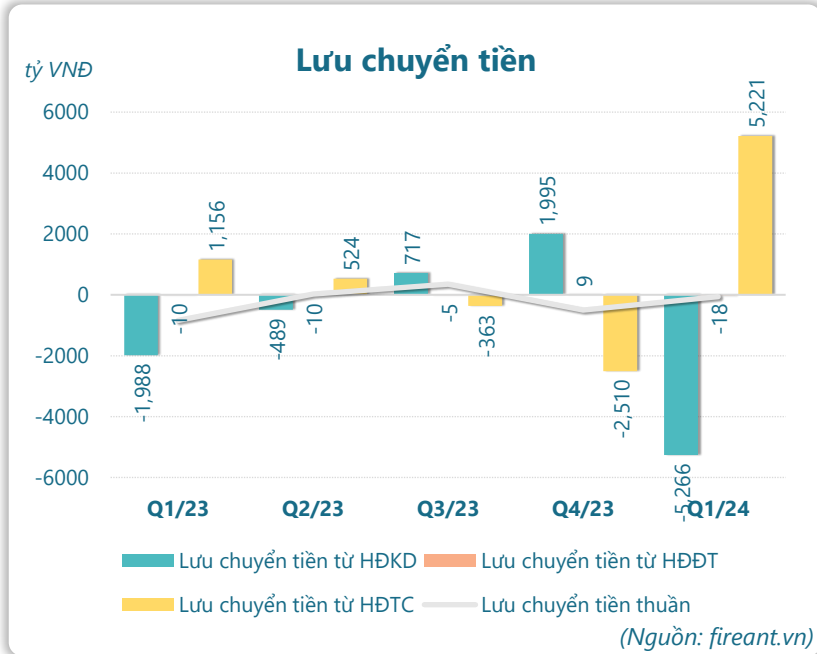
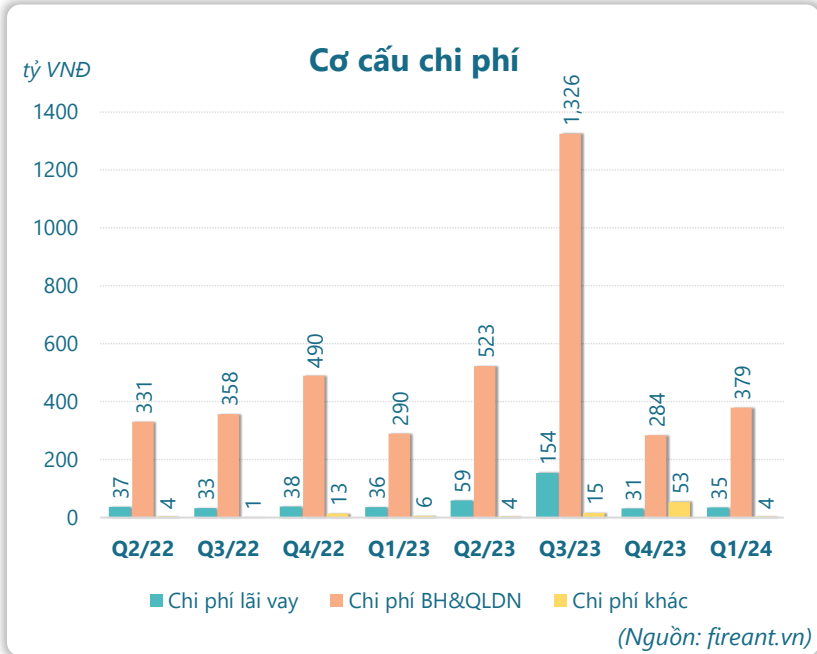
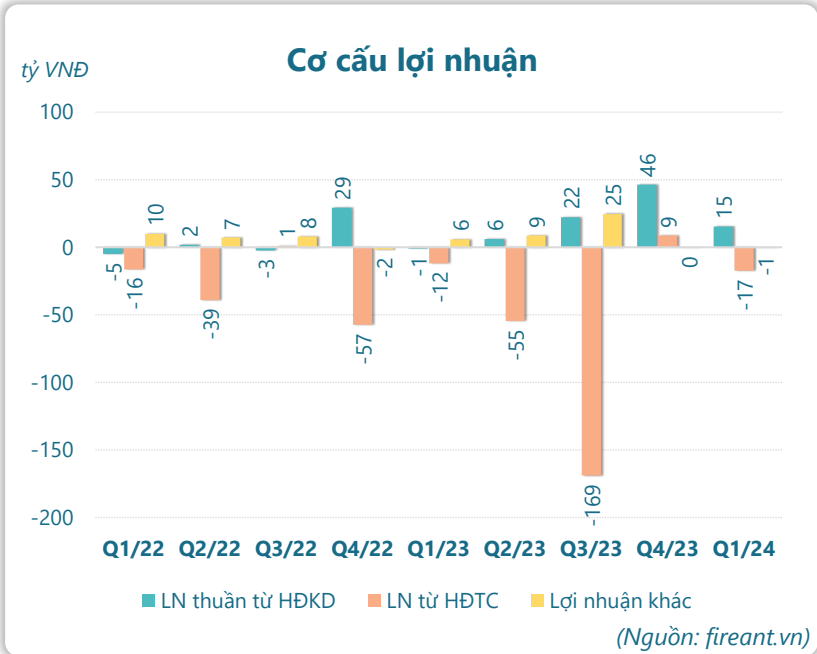
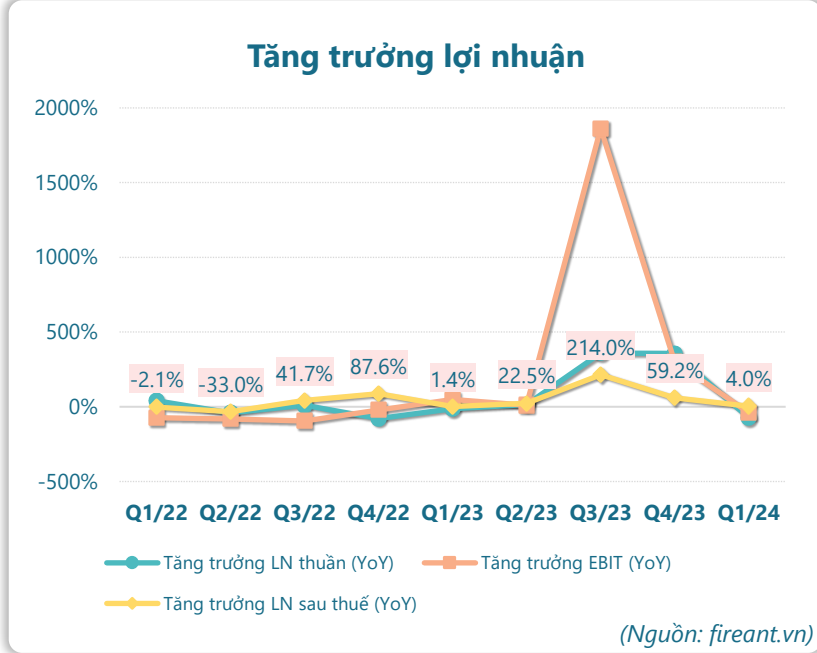
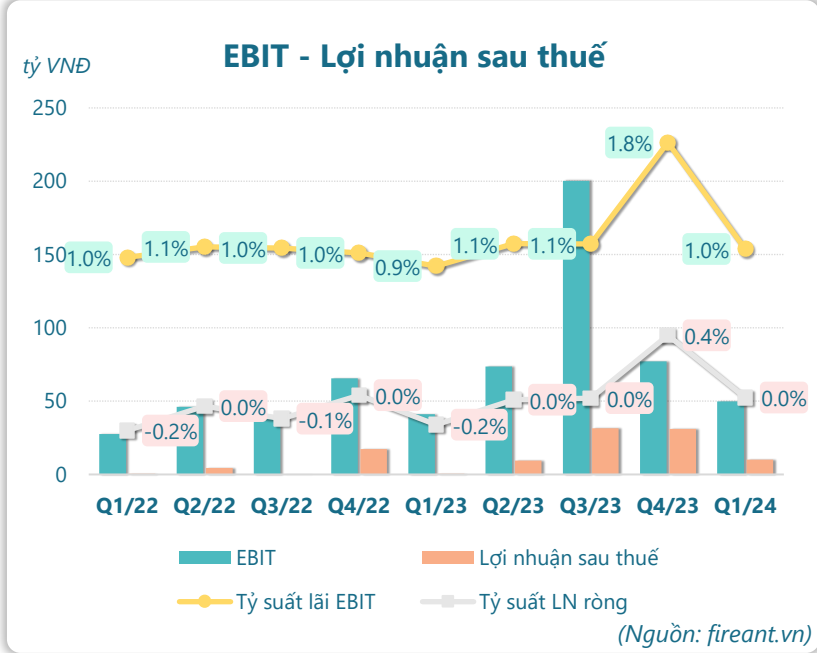
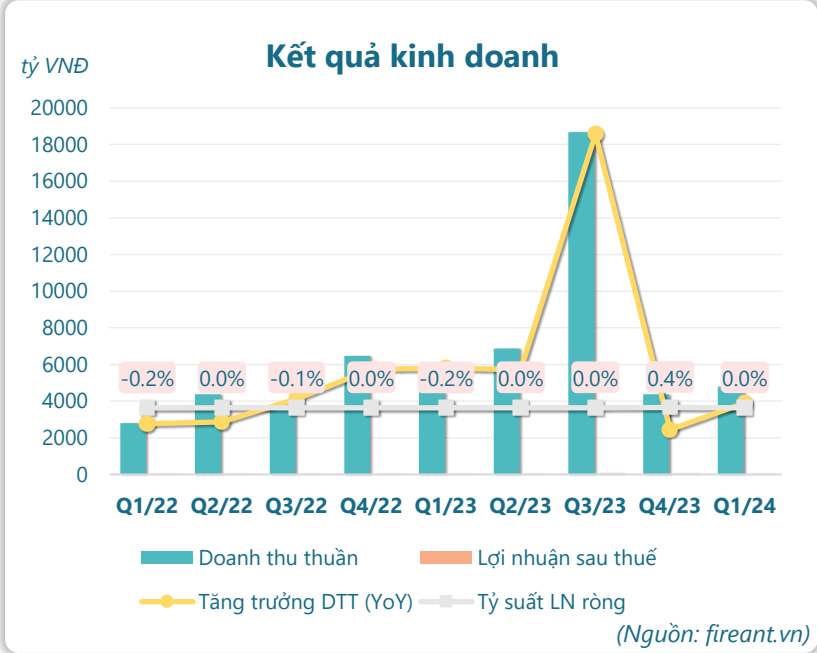
ROE

2023

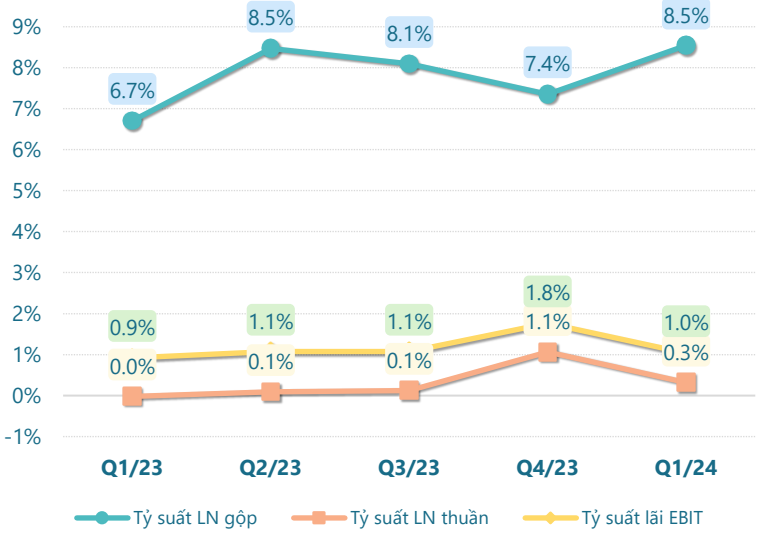
0.9%

+/- YoY: ▲ 1.3%



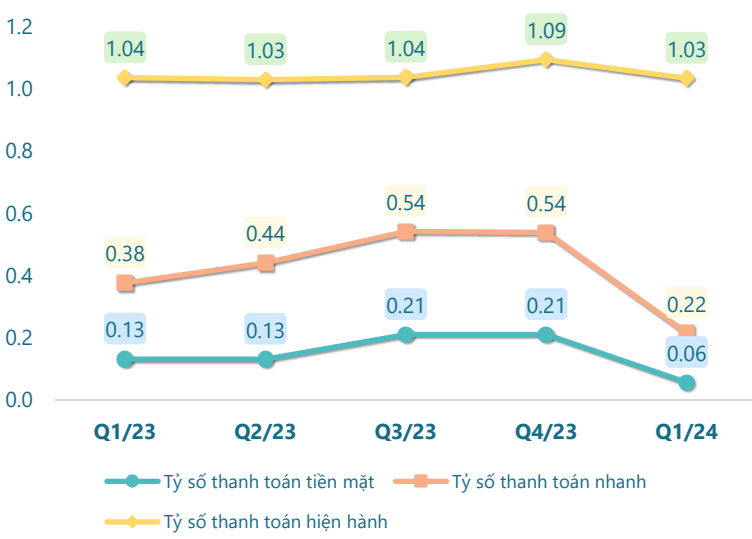


Tỷ suất lợi nhuận



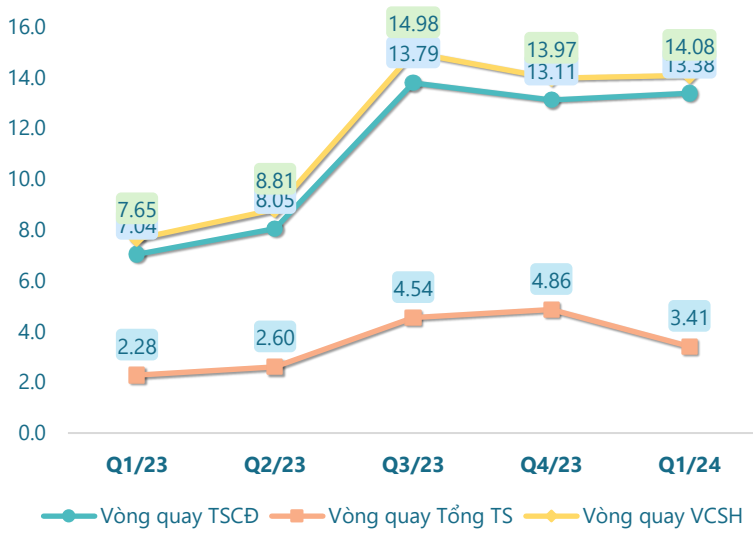
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



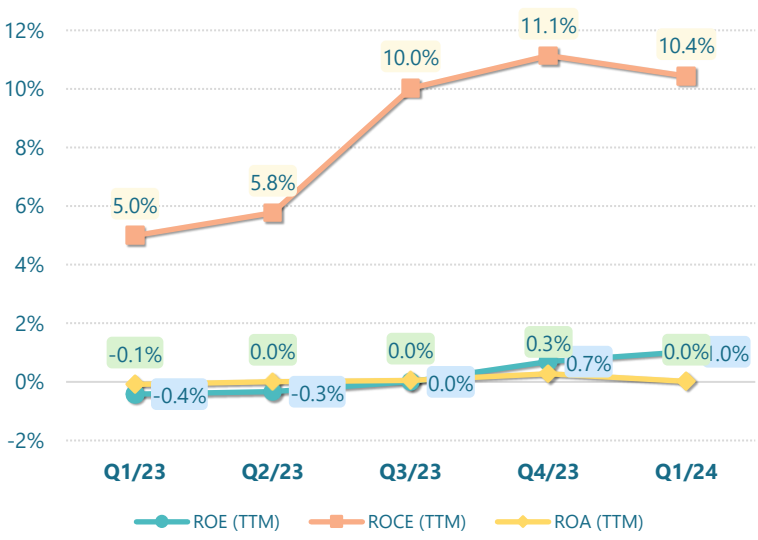
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



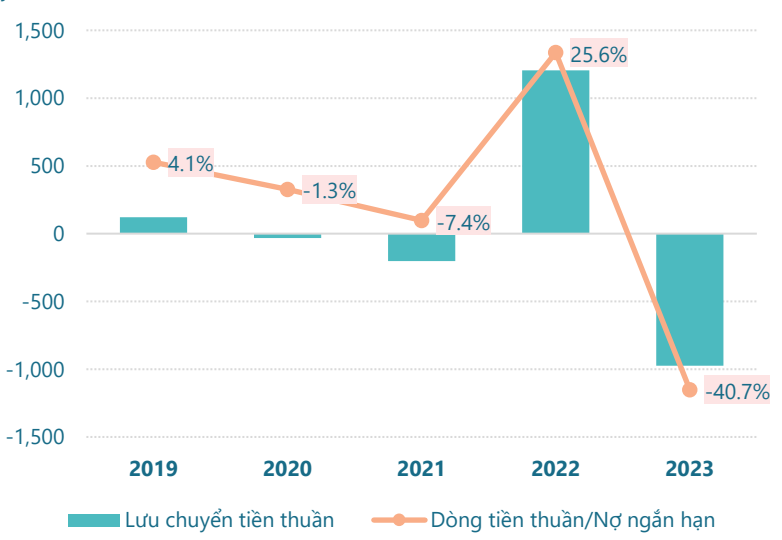
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



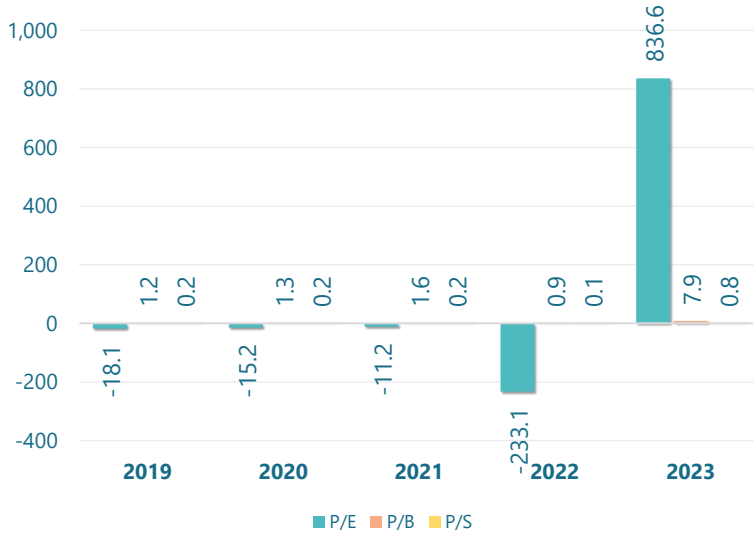
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)